TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54**/2017/DS – ST
Ngày: 30/8/2017
V/v "*TC Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có :
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Dung
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thọ
2. Bà Phạm Thị Phương Tuyền

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Nữ Lệ Chi – Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2017/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2017/QĐST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2017, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/2017/QĐST-DS ngày 18/8/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.T (V. Bank); Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1-7 Tòa nhà T.Đ, số 72, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý pháp chế cho phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng TMCP V.T (Theo văn bản ủy quyền số 06/2017/UQ-CT ngày 08/02/2017).

Ông Lê Hiền T ủy quyền lại cho ông Dương Thanh T, sinh năm 1987 – Chức vụ: Chuyên viên pháp lý (Theo văn bản ủy quyền số 10/2016/UQ-GĐK-TDTD ngày 25/11/2016); Địa chỉ: Số 544 C, phường P.T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Có mặt.

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Trường N, sinh năm 1973; Địa chỉ: ấp P.T, xã T thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2016, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Thanh T trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.T (V. Bank) (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có cho ông Nguyễn Trường N vay số tiền 29.400.000đ (Hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) theo hợp đồng tín dụng số 20131021-113019-0002 ngày 21/10/2013, với lãi suất 5%/tháng; mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Thời hạn vay là 12 tháng (12 kỳ), theo đó 11 tháng đầu mỗi tháng trả 3.318.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.890.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/12/2013.

Ngân hàng đã giải ngân cho ông N theo đúng số tiền mà ông N vay theo Giấy lĩnh tiền ngày 24/10/2013. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông N không thanh toán bất cứ khoản tiền nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông Nguyễn Trường N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.T số tiền 29.400.000đ (Hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) và tiền lãi chậm thanh toán phát sinh tính đến ngày xét xử và thanh toán một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực phát luật.

Ngân hàng xác định chỉ yêu cầu cá nhân ông N có trách nhiệm thanh toán nợ ngân hàng, vì ông N vay với mục đích là tiêu dùng cá nhân không liên quan đến cá nhân nào khác.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập ông N nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án đến địa chỉ cư trú của ông N để thực hiện việc lấy lời khai nhưng đương sự vắng mặt. Kết quả xác minh Công an xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa xác nhận: Ông Nguyễn Trường N đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 6, ấp P, xã T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhưng không còn sinh sống tại địa chỉ trên. Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt thông báo thụ lý; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa; quyết định hoãn phiên tòa, quyết định tạm ngừng phiên tòa theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự nhưng bị đơn không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu của mình và không có mặt theo thông báo, quyết định của Tòa án.

Tại phiên Tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông N gồm khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ khi khởi kiện đến khi xét xử vụ án.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đủ các thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì khác.

Về sự vắng mặt của bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông N có nghĩa vụ thanh toán số nợ 29.400.000đ ((Hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng) cho Ngân hàng.

Về án phí: Bị đơn phải nộp, lệ phí và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP V.T (V.Bank) có ký hợp đồng tín dụng số 20131021-113019-0002 ngày 21/10/2013 để cho ông Nguyễn Trường N vay số tiền 29.400.000 đồng. Quá trình vay vốn, ông N đã không trả gốc, lãi đúng thoả thuận, từ đó phát sinh tranh chấp. Vì vậy, xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên hộ khẩu thường trú của bị đơn vẫn ở tại thành phố Bà Rịa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Trường N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn theo Điều 227 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Quá trình tố tụng phía nguyên đơn xác định vào ngày 21/10/2013 giữa ông Nguyễn Trường N và Ngân hàng TMCP V.T có ký Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131021-113019-0002 để ông N vay số tiền 28.000.000 đồng và tiền phí bảo hiểm 1.400.000 đồng tổng cộng là 29.400.000 đồng, lãi suất 5%/tháng; mục đích vay để vay tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 12 tháng. Xét Đơn đề nghị trên được giao kết giữa ông N và Ngân hàng thể hiện ý chí thỏa thuận tự nguyện của hai bên. Ngày 24/10/2013, ông N đã nhận đủ số tiền vay như ký kết. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông N chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc, lãi nào. Như vậy ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Bị đơn cố tình vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến và cũng không cung cấp cho Tòa án chứng cứ gì, nên Tòa án căn cứ vào chứng cứ nguyên đơn cung cấp để xem xét giải quyết. Do đó việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông N phải thanh toán số tiền gốc còn nợ 29.400.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Trường N thanh toán cho Ngân hàng TMCP

V.T khoản nợ đến hạn là 29.400.000 đồng. Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án, và theo yêu cầu của Ngân hàng, nên trường hợp bên phải thi hành án chậm thi hành án đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí, lệ phí Tòa án: Ông N phải chịu án phí có giá ngạch được tính trên số tiền phải trả cho Ngân hàng TMCP V.T theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 5, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.T về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với ông Nguyễn Trường N.

1. Buộc ông Nguyễn Trường N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.T tổng số tiền là 29.400.000đ (Hai mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.Tvề việc yêu cầu Tòa án buộc ông N phải thanh toán tiền lãi (từ ngày 01/12/2013 đến ngày xét xử là ngày 18/8/2017).

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Trường N phải nộp 1.470.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.T số tiền 735.000đ (Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003300 ngày 02/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án*: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND thành phố Bà Rịa;
-Chi cục THA DS thành phố Bà Rịa;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

TRẦN THỊ MỸ DUNG